

doanh nghiệp đến khi bàn giao toàn bộ Công ty cho Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty cổ phần Da giày SAGODA.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký. Bãi bỏ các Quyết định trước đây trái với Quyết định này. Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, Giám đốc Công ty Da giày SAGODA, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Da giày SAGODA chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng

NGUYỄN TẤN DŨNG

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 736/QĐ-TTg ngày 15/6/2001 về việc chuyển Xí nghiệp Dược phẩm 2/9 thành Công ty cổ phần Dược phẩm 2/9 thành phố Hồ Chí Minh.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Nghị định số 44/1998/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 1998 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước thành công ty cổ phần;

Theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh tại Công văn số 1326/UB-CNN ngày 19 tháng 4 năm 2001,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước Xí nghiệp Dược phẩm 2/9 thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh như sau:

1. Vốn điều lệ công ty cổ phần là 18.000.000.000 đồng.

Trong đó:

- Tỷ lệ cổ phần nhà nước: 29% vốn điều lệ;

- Tỷ lệ cổ phần bán cho cổ đông khác: 71% vốn điều lệ, trong đó dự kiến bán cho cổ đông là cán bộ, công nhân viên của doanh nghiệp là 45% vốn điều lệ và cổ đông ngoài doanh nghiệp là 26% vốn điều lệ.

2. Giá trị thực tế của Xí nghiệp Dược phẩm 2/9 đến ngày 31 tháng 12 năm 1999 là 28.006.144.013 đồng, trong đó giá trị thực tế vốn nhà nước tại doanh nghiệp là 23.349.891.075 đồng.

3. Ưu đãi cho người lao động trong doanh nghiệp:

Tổng số cổ phần bán theo giá ưu đãi cho người lao động trong doanh nghiệp là 78.039 cổ phần; phần giá trị được ưu đãi: 2.341.170.000 đồng.

Trong đó, cổ phần ưu đãi cho người lao động nghèo trong doanh nghiệp được vay trả chậm là 90 cổ phần, trị giá vay là 6.300.000 đồng.

4. Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh phối hợp với Bộ Tài chính có phương án xử lý khoản chênh lệch giữa giá trị thực tế vốn nhà nước tại doanh nghiệp và vốn điều lệ của công ty cổ phần, bảo đảm phù hợp với chế độ tài chính hiện hành.

Điều 2. Chuyển Xí nghiệp Dược phẩm 2/9 thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh thành công ty cổ phần:

- Tên gọi đầy đủ bằng tiếng Việt Nam:

Công ty cổ phần Dược phẩm 2/9 thành phố Hồ Chí Minh.

- Tên giao dịch quốc tế: NATIONAL DAY PHARMACEUTICAL JOINT STOCK COMPANY OF HCM CITY.

- Tên viết tắt: NADYPHAR.

- Trụ sở chính: 136 Lý Chính Thắng, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 3. Công ty cổ phần Dược phẩm 2/9 thành phố Hồ Chí Minh kinh doanh các ngành nghề sau:

- Sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu dược phẩm, gia công sản xuất bao bì dược phẩm;

- Được phép kinh doanh đa ngành nghề theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Công ty cổ phần Dược phẩm 2/9 thành phố Hồ Chí Minh thuộc loại doanh nghiệp mà Nhà nước giữ cổ phần chi phối, cổ phần đặc biệt.

Điều 5. Công ty cổ phần Dược phẩm 2/9 thành phố Hồ Chí Minh:

- Là pháp nhân theo pháp luật Việt Nam kể từ ngày được cấp đăng ký kinh doanh, thực hiện chế độ hạch toán kinh tế độc lập, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại ngân hàng theo quy định của pháp luật, hoạt động theo Điều lệ của công ty cổ phần, Luật Doanh nghiệp.

- Giám đốc và kế toán trưởng Xí nghiệp Dược phẩm 2/9 có trách nhiệm điều hành công việc quản lý doanh nghiệp đến khi bàn giao toàn bộ doanh nghiệp cho Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty cổ phần Dược phẩm 2/9 thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Bãi bỏ các Quyết định trước đây trái với

Quyết định này. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, Giám đốc Xí nghiệp Dược phẩm 2/9, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dược phẩm 2/9 thành phố Hồ Chí Minh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng

NGUYỄN TẤN DŨNG

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 740/QĐ-TTg ngày 18/6/2001 về việc sửa đổi một số điều của Quyết định số 836/QĐ-TTg ngày 07/10/1997 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập và phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng Khu công nghiệp Thụy Vân, tỉnh Phú Thọ.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Nghị định số 36/CP ngày 24 tháng 4 năm 1997 của Chính phủ về ban hành Quy chế Khu công nghiệp, Khu chế xuất, Khu công nghệ cao;

Căn cứ Nghị định số 52/1999/NĐ-CP ngày 08 tháng 7 năm 1999 của Chính phủ về ban hành Quy chế Quản lý đầu tư và xây dựng và Nghị định số 12/2000/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2000 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế Quản lý đầu tư và xây dựng